

Số: 117/2022/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 08 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số: 120/2022/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2022, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Y2, sinh năm 198x

Nơi ĐKNKTT: Xóm ĐV, xã ĐL, thành phố TN, tỉnh TN

Chỗ ở hiện nay: Xóm ĐC 1, thị trấn HS, huyện PB, tỉnh TN

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H2, sinh năm 198x

Nơi cư trú: Xóm ĐV, xã ĐL, thành phố TN, tỉnh TN

Căn cứ vào Điều 146; Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 54, 55, 57, 58; 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Y2 và anh Nguyễn Văn H2

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Y2 và anh Nguyễn Văn H2 nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Quỳnh C1, sinh ngày 14/7/201x cho anh Nguyễn Văn H2 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi con đủ 18 tuổi. Chị Phạm Thị Y2 được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3. *Về cấp dưỡng nuôi con*: Anh Nguyễn Văn H2 không yêu cầu chị Yên cấp dưỡng nuôi con chung, nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Phạm Thị Y2.

Khi xét thấy cần thiết hoặc do điều kiện sống có sự thay đổi, vợ chồng có thỏa thuận khác phù hợp với quy định pháp luật và vì lợi ích của con chung, các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu, thay đổi mức cấp dưỡng, chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

2.4. *Về tài sản chung, nợ chung*: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. *Về án phí*: Chị Phạm Thị Y2 tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001013 ngày 09 tháng 3 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Hoàn trả lại cho Chị Phạm Thị Y2 số tiền 900.000đ (*Chín trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS thành phố Thái Nguyên;
- UBND xã HT, huyện SD, tỉnh TQ;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Trần Văn Cần